

THA TÙ TRƯỚC THỜI HẠN CÓ ĐIỀU KIỆN TRONG BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 2015

NGUYỄN TẮT VIỆN

Khoa Kinh doanh & Luật, Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn
Nguyên Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương
Faculty of Business & Law, Saigon International University
Former Standing Member of the Central Steering Committee for Judicial Reforms
Email: viennt@moj.gov.vn

Tóm tắt

Tha tù trước thời hạn có điều kiện là biện pháp mới, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), thể hiện tư tưởng nhân đạo, là kết quả thể chế hóa chủ trương “đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội” nêu tại Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Đây là cơ chế mới cho phép người đang chấp hành án phạt tù được cải tạo, giáo dục ở môi trường xã hội bình thường. Thực tế cho thấy biện pháp tha tù trước thời hạn có điều kiện đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm, giáo dục và cải tạo người phạm tội. Bên cạnh đó, còn một số vướng mắc trong việc áp dụng cần được các cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn để áp dụng thống nhất.

Từ khóa: tha tù trước thời hạn có điều kiện, thời gian thử thách

Abstract

Conditional parole is a new measure introduced in the 2015 Criminal Code (amended and supplemented in 2017, 2024, 2025), reflecting humanitarian principles and is the result of institutionalizing the Communist Party of Vietnam’s directive to “emphasize the effectiveness of prevention and rehabilitation in handling offenders” as outlined in Resolution No. 49-NQ/TW of the Politburo on the Judicial Reform Strategy to 2020. This new mechanism allows inmates serving sentences to undergo rehabilitation and education in a normal social environment. In practice, the provisions of conditional parole have proven to be appropriate, addressing the demands for crime prevention, offender rehabilitation and education. However, certain challenges in implementation remain, thus, consistent guidance from competent authorities are required.

Keywords: conditional parole, probation period

DOI: <https://doi.org/10.70236/tckhplvn.302>

Ngày nhận bài: 07/05/2025

Ngày duyệt đăng: 28/06/2025

1. Chủ trương đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội và ý nghĩa của quy định tha tù trước thời hạn có điều kiện

Chính sách hình sự là cơ sở tư tưởng chính trị của đời sống pháp luật trong lĩnh vực hình sự. Nhìn từ phương diện chung nhất, chính sách hình sự là một bộ phận của chính sách pháp luật, đồng thời là một bộ phận của chính sách phòng và chống tội phạm, được thể hiện trên các phương diện xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, áp dụng pháp luật. Trên thực tế, đây còn được coi là chính sách sử dụng các biện pháp pháp luật hình sự, là yếu tố định hướng cho toàn bộ hoạt động áp dụng pháp luật của các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử thi hành án. Ở phạm vi rộng hơn, chính sách hình sự được hiểu “là một bộ phận của chính sách xã hội” với những giá trị định hướng cho việc phòng, chống tội phạm, trước hết là

giá trị nhân đạo và công bằng xã hội¹ mà biểu hiện của nó là các quy định về biện pháp miễn hình phạt, giảm thời hạn chấp hành hình phạt,² tha tù trước thời hạn.

Từ trước đến nay, nhiều văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề cập chính sách nhân đạo đối với người phạm tội. Nghị quyết số 08-NQ/HNTW ngày 23/01/1995 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VII) nêu rõ “Đối với người phạm tội bị phạt tù, cần đối xử nhân đạo. Có chương trình dạy nghề cho phạm nhân và giới thiệu việc làm cho họ sau khi ra tù, giúp họ nhanh chóng tái hoà nhập vào cộng đồng xã hội”.³

Những năm đầu của thế kỷ XXI, trước yêu cầu mới của công tác tư pháp, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 53-CT/TW ngày 21/3/2000 về một số công việc cấp bách mà các cơ quan tư pháp cần thực hiện trong năm 2000. Chỉ thị yêu cầu: “Cùng với việc chấn chỉnh và thực hiện tốt công tác thi hành án, cần thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý, giúp đỡ phạm nhân được tha tù nhằm tiếp tục giáo dục họ trở thành những người lương thiện, hòa nhập với cuộc sống cộng đồng, hạn chế tối đa tình trạng tái phạm”.⁴

Một trong những sự kiện quan trọng trong đời sống pháp luật và tư pháp là việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 08/NQ/TW ngày 02/01/2002 “về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới”. Nghị quyết nêu quan điểm “công tác tư pháp phải ngăn ngừa có hiệu quả và xử lý kịp thời, nghiêm minh các loại tội phạm hình sự; bảo vệ trật tự, kỷ cương; bảo đảm và tôn trọng quyền dân chủ, quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức và công dân”.⁵ Tiếp đó, Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 xác định “coi trọng việc hoàn thiện chính sách hình sự và thủ tục tố tụng tư pháp, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội. Giảm hình phạt tù, mở rộng áp dụng hình phạt tiền, hình phạt cải tạo không giam giữ đối với một số loại tội phạm”. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (năm 2016) nhấn mạnh: “Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp, xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, từng bước hiện đại; bảo vệ pháp luật, công lý, quyền con người, quyền công dân”.⁶

Quan điểm về quyền con người của Đảng Cộng sản Việt Nam được thể hiện rõ tại Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân”. Thể chế hoá chủ trương, quan điểm của Đảng, Hiến pháp năm 2013, pháp

1 Hồ Trọng Ngũ, *Một số vấn đề cơ bản về chính sách hình sự dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội IX của Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia, 2002, tr. 27, 56.

2 Hồ Sỹ Sơn, *Nguyên tắc nhân đạo trong Luật Hình sự Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, 2009, tr. 219-220.

3 Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng, toàn tập*, tập 54, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr. 61.

4 Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng, toàn tập*, tập 59, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, tr. 12.

5 Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng, toàn tập*, tập 61, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr. 6.

6 Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr. 179.

7 Đảng Cộng sản Việt Nam, “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)”, *Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam*, 2011, tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xi/cuong-linh-xay-dung-dat-nuoc-trong-thoi-ky-qua-do-len-chu-nghia-xa-hoi-bo-sung-phat-trien-nam-2011-152, truy cập ngày 23/8/2024.

luật về tố tụng tư pháp và thi hành án hình sự đã bổ sung nhiều quy định mới nhằm bảo vệ quyền con người, quyền công dân, đề cao trách nhiệm của Nhà nước trong việc tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Đó là cơ sở để mọi người có thể tự bảo vệ và thực hiện quyền con người, quyền công dân của mình. Tố tụng hình sự có đặc điểm là Nhà nước, một mặt, vừa phải áp dụng mọi biện pháp hợp pháp để tìm ra sự thật khách quan của vụ án, xử lý nghiêm minh người phạm tội; mặt khác, phải có trách nhiệm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức có liên quan, nhất là những người tham gia tố tụng hình sự thuộc nhóm “yếu thế” (hay nhóm dễ bị tổn thương) như người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo, người phải chấp hành hình phạt.

Trong lĩnh vực thi hành án hình sự, bảo đảm chính sách khoan hồng, nhân đạo xã hội chủ nghĩa là một trong những nguyên tắc quan trọng, có ý nghĩa xuyên suốt trong toàn bộ hoạt động thi hành án. Theo đó, việc thi hành án hình sự không nhằm mục đích trừng trị người phạm tội mà nhằm tạo điều kiện cho họ có điều kiện sửa chữa lỗi lầm, nhận thức rõ tội lỗi do mình gây ra, tạo điều kiện cho họ lao động, học tập, cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người lương thiện, thành công dân có ích cho xã hội. Nguyên tắc này gắn bó hữu cơ với nguyên tắc kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục, thuyết phục với cưỡng chế, đem lại hiệu quả cao trong việc giáo dục, cải tạo người chấp hành án. Nguyên tắc này biểu hiện cụ thể của trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), thông qua quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện. Quy định mới này cũng xuất phát từ yêu cầu hội nhập quốc tế về pháp luật và tư pháp.

2. Quy định của pháp luật hình sự Việt Nam về tha tù trước thời hạn có điều kiện

Tha tù trước thời hạn có điều kiện là một trong số các biện pháp miễn, giảm thời hạn chấp hành hình phạt, một cơ chế mới cho phép cho người đang chấp hành án phạt tù được cải tạo, giáo dục ở môi trường xã hội bình thường.

Về bản chất, tha tù trước thời hạn là biện pháp được Tòa án áp dụng, cho phép người phạm tội đang chấp hành án phạt tù ở cơ sở giam giữ được tiếp tục chấp hành án tại cộng đồng, nhưng bị ràng buộc bởi các điều kiện nhất định. Trên thực tế, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện vẫn phải tiếp tục chấp hành án nhưng thay đổi hình thức từ chấp hành án phạt tù trong các cơ sở giam giữ sang chấp hành án ở môi trường xã hội bình thường, phải thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách và chịu sự giám sát của chính quyền địa phương, của Cơ quan thi hành án hình sự. Theo GS.TS. Nguyễn Ngọc Hòa, “Tha tù trước thời hạn có điều kiện là biện pháp miễn chấp hành phần hình phạt tù chưa được chấp hành có điều kiện. Người được hưởng biện pháp này không phải tiếp tục chấp hành phần hình phạt tù chưa được chấp hành nhưng phải tuân thủ các quy định đối với họ trong thời gian nhất định (thời gian thử thách). Nếu trong thời gian thử thách, người bị kết án không vi phạm các quy định này thì họ được miễn chấp hành phần hình phạt tù chưa được chấp hành”.⁸ Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC) hướng

8 Nguyễn Ngọc Hòa, *Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 (Phần chung)*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2018, tr. 323.

dẫn áp dụng Điều 66 và Điều 106 của BLHS về tha tù trước thời hạn định nghĩa: “Tha tù trước thời hạn có điều kiện là biện pháp được Tòa án áp dụng đối với người đang chấp hành án phạt tù khi có đủ các điều kiện theo quy định của Bộ luật Hình sự, xét thấy không cần buộc họ phải tiếp tục chấp hành án phạt tù tại cơ sở giam giữ”. Tha tù có điều kiện (parole) là một biện pháp được sử dụng khá phổ biến ở các nước.⁹

BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) quy định người đang chấp hành án phạt tù do tội phạm nghiêm trọng, tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng mà đã được giảm thời hạn chấp hành án phạt tù hoặc người đang chấp hành án phạt tù do tội phạm ít nghiêm trọng có thể được tha tù trước thời hạn khi có đủ các điều kiện: (i) phạm tội lần đầu; (ii) có nhiều tiến bộ, có ý thức cải tạo tốt; (iii) có nơi cư trú rõ ràng; (iv) đã chấp hành xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và án phí; (v) đã chấp hành được ít nhất là một phần hai mức phạt tù có thời hạn hoặc ít nhất là 15 năm đối với trường hợp bị phạt tù chung thân nhưng đã được giảm xuống tù có thời hạn.

Trường hợp người phạm tội có công với cách mạng, là thân nhân của người có công với cách mạng, người đủ 70 tuổi trở lên, người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng, phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi thì phải chấp hành được ít nhất là một phần ba mức phạt tù có thời hạn hoặc ít nhất là 12 năm đối với trường hợp bị phạt tù chung thân nhưng đã được giảm xuống tù có thời hạn.

Những trường hợp không áp dụng biện pháp tha tù trước thời hạn có điều kiện gồm: người bị kết án về một trong các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội phá hoại hòa bình, chống loài người và tội ác chiến tranh, tội khủng bố; người bị kết án 10 năm tù trở lên về một trong các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người do cố ý, hoặc người bị kết án 07 năm tù trở lên đối với tội cướp tài sản, tội bắt cóc nhằm chế đoạt tài sản, tội sản xuất trái phép chất ma túy, tội mua bán trái phép chất ma túy, tội chiếm đoạt chất ma túy; người bị kết án tử hình được ân giảm hoặc thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 40 của BLHS năm 2015.

Thời gian thử thách đối với người được tha tù trước thời hạn bằng thời gian còn lại của hình phạt tù. Trong thời gian thử thách, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Nếu họ cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính hai lần trở lên thì Tòa án có thể hủy bỏ quyết định tha tù trước thời hạn, buộc họ phải chấp hành phần hình phạt còn lại. Nếu họ thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án buộc họ phải chấp hành hình phạt của bản án mới và tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước.

Người được tha tù trước thời hạn có cơ hội được trả tự do sớm và phải chấp hành án tại nơi cư trú, có nghĩa vụ thực hiện nghiêm chỉnh cam kết trong việc tuân thủ pháp luật, nghĩa vụ công dân, nội quy, quy chế của nơi cư trú, nơi làm việc, học tập; trình diện và cam kết theo quy định; chịu sự quản lý của UBND

⁹ Nicola Padfield, “Parole: Reflections and possibilities - A discussion paper”, *The Howard League for Penal Reform*, 2018, <https://howardleague.org/wp-content/uploads/2018/05/Parole-reflections-and-possibilities.pdf>, tr. 3, truy cập ngày 23/8/2024.

cấp xã, đơn vị quân đội được giao quản lý; phải có mặt theo yêu cầu của UBND cấp xã hoặc đơn vị quân đội được giao quản lý; hàng tháng phải báo cáo bằng văn bản với UBND cấp xã, đơn vị quân đội được giao quản lý về tình hình chấp hành nghĩa vụ của mình.

Bên cạnh các điều kiện ràng buộc nêu trên, người được tha tù trước thời hạn được Tòa án nhân dân xem xét, quyết định rút ngắn thời gian thử thách khi đã chấp hành được ít nhất 1/2 thời gian thử thách; có nhiều tiến bộ, chấp hành nghiêm pháp luật, thực hiện các nghĩa vụ; tích cực học tập, lao động, sửa chữa lỗi lầm và lập thành tích trong lao động sản xuất, bảo vệ an ninh Tổ quốc... được cơ quan cấp tỉnh trở lên khen thưởng.

Đối với người dưới 18 tuổi đang chấp hành án phạt tù, nếu không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 66 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), có thể được tha tù trước thời hạn khi có đủ các điều kiện: (i) phạm tội lần đầu; (ii) có nhiều tiến bộ, có ý thức cải tạo tốt; (iii) đã chấp hành được 1/3 thời hạn phạt tù; (iv) có nơi cư trú rõ ràng.

3. Biện pháp tha tù trước thời hạn có điều kiện trong pháp luật hình sự một số quốc gia

Pháp luật hình sự nhiều quốc gia có quy định về tha tù trước thời hạn với tên gọi khác nhau như tạm tha, miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, tha tù trước thời hạn có điều kiện.

3.1. Quy định tại Liên bang Nga

BLHS Liên bang Nga năm 1996 kế thừa pháp luật hình sự Liên Xô (cũ), tiếp tục ghi nhận biện pháp miễn chấp hành hình phạt có điều kiện trước thời hạn với các quy định rất chi tiết, cụ thể (quy định này mới được sửa đổi năm 2024).¹⁰ Theo khoản 1, Điều 79 BLHS Liên bang Nga thì đối tượng được miễn chấp hành hình phạt có điều kiện là người đang chấp hành hình phạt trong các đơn vị kỷ luật quân đội hoặc hình phạt tù, nếu Tòa án thấy rằng để giáo dục cải tạo họ, không cần phải chấp hành toàn bộ hình phạt đã áp dụng, và họ đã bồi thường được một phần hoặc toàn bộ thiệt hại gây ra theo quyết định của Tòa án thì có thể được miễn chấp hành phần hình phạt còn lại với những điều kiện nhất định.¹¹ Người phạm tội có thể được miễn từng phần hoặc miễn hoàn toàn việc chấp hành hình phạt bổ sung. Tòa án là cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc hủy bỏ quyết định miễn chấp hành hình phạt có điều kiện. Khi quyết định áp dụng, Tòa án có thể buộc người bị kết án thực hiện các công việc của người được hưởng án treo trong phần thời gian còn lại theo quy định của Điều 73 BLHS Liên bang Nga.

Miễn chấp hành hình phạt có điều kiện trước thời hạn có thể được áp dụng sau khi người bị kết án thực tế đã chấp hành được ít nhất 1/3 thời hạn đối với tội phạm ít nghiêm trọng và nghiêm trọng; ít nhất 1/2 thời hạn của hình phạt đối với tội phạm nghiêm trọng; ít nhất 2/3 thời hạn đối với tội phạm đặc biệt

10 Уголовный кодекс Российской Федерации, от 13.06.1996 N 63-ФЗ (ред. от 08.08.2024) (Bộ luật Hình sự Liên bang Nga năm 1996, sửa đổi lần cuối ngày 08/8/2024).

11 Оразлиев Н., “Институт Условно-Досрочного Освобождения: Теория И Практика Реализации”, *Вестник науки*, No1 (70) ТОМ 2, 2024 (Orazliev N., “Viện phát hành sớm có điều kiện: Lý thuyết và thực hành triển khai”, *Bản tin Khoa học*, số 1 (70), tập 2, 2024), tr. 352 – 356, DOI: <https://www.vestnik-nauki.pf/article/12300>.

ngghiêm trọng; ít nhất 3/4 thời hạn đối với tội “xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về giới của người chưa thành niên” và tội ngghiêm trọng, đặc biệt ngghiêm trọng về buôn bán ma túy, chất hướng thần và các tiền chất; ít nhất 4/5 thời hạn đối với các tội xâm phạm tình dục người dưới 14 tuổi. Đối với phụ nữ phạm tội ít ngghiêm trọng đang mang thai và phụ nữ có con nhỏ dưới 04 tuổi, nếu chấp hành ít nhất 1/4 thời hạn thì có thể được xét tha trước thời hạn. Người đang chấp hành án tù chung thân có thể được xét tha trước thời hạn khi Tòa án thấy không cần thiết phải để họ tiếp tục chấp hành hình phạt, khi thực tế họ đã chấp hành hình phạt này ít nhất 25 năm, nếu 03 năm trước đó họ không vi phạm ngghiêm trọng quy chế của trại giam. Nếu trong thời gian chấp hành án, người đó lại phạm tội mới rất ngghiêm trọng hoặc đặc biệt ngghiêm trọng thì không được xét miễn giảm. Người chưa thành niên phạm tội có thể được xét miễn chấp hành hình phạt còn lại khi thực tế đã chấp hành được ít nhất 1/3 thời hạn đối với tội ít ngghiêm trọng và tội ngghiêm trọng; ít nhất 2/3 thời hạn khi phạm tội ngghiêm trọng. Ngoài ra, theo quy định tại khoản 5 Điều 92 BLHS, một số tội phạm đặc biệt ngghiêm trọng do người chưa thành niên thực hiện không được miễn chấp hành hình phạt.

Nếu người được miễn chấp hành hình phạt trước thời hạn vi phạm trật tự công cộng bị xử phạt hành chính, hoặc cố tình trốn tránh thực hiện nghĩa vụ do Tòa án giao, hoặc vi phạm biện pháp chữa bệnh bắt buộc do Tòa án quyết định thì căn cứ vào đề nghị của cơ quan kiểm tra, giám sát, Tòa án có thể ra quyết định hủy biện pháp miễn chấp hành hình phạt trước thời hạn và buộc người bị kết án phải chấp hành phần còn lại của hình phạt. Nếu người đó vô ý phạm tội mới ít ngghiêm trọng hoặc ngghiêm trọng thì Tòa án quyết định việc hủy bỏ hoặc bảo lưu quyết định miễn chấp hành hình phạt đối với họ, nếu là tội rất ngghiêm trọng hoặc đặc biệt ngghiêm trọng thì Tòa án quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án để buộc người bị kết án chấp hành hình phạt chung.

3.2. Quy định tại Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

BLHS năm 1997 (lần sửa đổi, bổ sung gần nhất tháng 12-2023) của Cộng hòa nhân dân Trung Hoa quy định về biện pháp tạm tha tại mục 7 gồm các điều từ Điều 81 đến Điều 86.¹² Theo đó, người bị kết án tù có thời hạn đã chấp hành hơn 1/2 thời hạn tù của bản án ban đầu; người bị kết án tù chung thân đã chấp hành án ít nhất 13 năm (trước 2023 quy định là 10 năm), nếu người đó chấp hành ngghiêm chỉnh nội quy trại giam, giáo dục, cải tạo tốt, thực sự ăn năn hối cải và có khả năng không tái phạm, có thể được xem xét áp dụng biện pháp tạm tha. Nếu họ tái phạm hoặc phạm các tội như giết người, cướp của, hiếp dâm, bắt cóc, đốt phá, gây nổ, phát tán chất độc hại hoặc phạm tội bạo lực có tổ chức... hoặc các tội bạo lực khác mà bị phạt tù từ 10 năm trở lên hoặc tù chung thân thì không được xét tạm tha. Trường hợp ngoại lệ, nếu Tòa án nhân dân tối cao quyết định tạm tha cho người đang chấp hành án thì không cần các điều kiện về thời hạn đã chấp hành án như trên đã nêu.

12 Bộ luật Hình sự CHND Trung Hoa năm 1979 (Điều 81, 82, 83, 84, 85, 86), người dịch Đinh Bích Hà, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội; *Criminal Law of the People's Republic of China (2023 Amendment PKULAW Version)* (Bộ luật Hình sự CHND Trung Hoa năm 1979, sửa đổi, bổ sung năm 2023).

Điều 83 BLHS quy định thời gian thử thách là thời gian còn lại chưa chấp hành hình phạt. Đối với người bị phạt tù chung thân thì thời gian thử thách là 10 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày được tha. Người được tạm tha phải tuân thủ pháp luật, quy chế hành chính và quy chế giám sát; báo cáo hoạt động của mình theo quy định của cơ quan giám sát; tuân thủ quy định của cơ quan quản lý về việc tiếp khách; báo cáo cho cơ quan giám sát để cơ quan này quyết định cho phép đi khỏi nơi cư trú (huyện, thành phố) hoặc chuyển nơi ở. Họ phải cải tạo tại cộng đồng trong thời gian thử thách. Nếu phạm tội khác thì quyết định tạm tha sẽ bị hủy và hình phạt sẽ được tổng hợp theo quy định của BLHS. Trường hợp cá biệt, nếu trong thời gian thử thách, cơ quan tư pháp phát hiện người được tạm tha trước đó đã phạm một tội khác nhưng chưa bị kết án thì quyết định tạm tha sẽ bị hủy và hình phạt chung sẽ được tổng hợp theo quy định của BLHS.

3.3. Quy định tại Nhật Bản

BLHS Nhật Bản năm 1907 (sửa đổi, bổ sung năm 1995, 2002) quy định biện pháp tạm tha (tha trước thời hạn) tại (Điều 28, 29).¹³ Theo đó người bị kết án phạt tù giam, lao động cải tạo hoặc các hình thức cải tạo khác có thái độ cải tạo tốt thì chính quyền hành chính có thể quyết định tha trước thời hạn nếu thực tế họ đã chấp hành được 1/3 thời hạn đối với hình phạt tù và 10 năm đối với hình phạt tù chung thân.

Chính quyền hành chính có thể hủy bỏ quyết định tha trước thời hạn trong trường hợp: (i) người được tha phạm tội mới bị phạt tiền hoặc hình phạt nặng hơn; (ii) người được tha phạm một tội khác trước khi được tha, nay bị phát hiện và bị xử phạt tiền hoặc hình phạt nặng hơn; (iii) người được tha đang phải chấp hành hình phạt tiền hoặc hình phạt nặng hơn về một tội phạm khác do họ thực hiện trước khi được tha; (iv) người được tha không chấp hành các điều kiện mà họ có nghĩa vụ phải tuân thủ trong thời gian được tha.

Khi quyết định tha tù trước thời hạn bị hủy, thời gian tạm tha không được tính vào thời hạn chấp hành hình phạt tù. Trường hợp ngoại lệ, người bị phạt tù đang bị giam giữ, hoặc không thể nộp được được toàn bộ số tiền phạt hoặc số tiền phạt nhỏ thì có thể được tha trước thời hạn theo quyết định của chính quyền hành chính vào bất kỳ lúc nào khi có các điều kiện cho phép.

3.4. Quy định tại Cộng hòa Liên bang Đức

BLHS Cộng hòa Liên bang Đức năm 1871 (lần sửa đổi, bổ sung gần nhất 2020)¹⁴ quy định biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù trước thời hạn có điều kiện, theo đó Điều 57 quy định Tòa án ra quyết định về việc trả tự do sớm có điều kiện cho phạm nhân và ấn định thời gian thử thách nếu xét thấy lợi ích của trật tự an toàn công cộng không bị ảnh hưởng và phạm nhân đã chấp hành 2/3 hình phạt đã tuyên nhưng ít nhất đã phải chấp hành 02 tháng và người bị kết án đồng ý với biện pháp này. Điều 57a quy định đối với người bị phạt tù chung thân, Tòa án ra

13 Bộ luật Hình sự Nhật Bản, bản dịch của Bộ Tư pháp từ tiếng Anh; bản tiếng Nga: Уголовный Кодекс Японии, 1907, <https://constitutions.ru/?p=407>, truy cập ngày 23/8/2024; Россия - Библиотека Пашкова (Bộ luật Hình sự Nhật Bản năm 2017, Thư viện Paskov, LB Nga).

14 Уголовный кодекс Германии, <https://constitutions.ru/?p=24969>, truy cập ngày 23/8/2024; Россия - Библиотека Пашкова (Bộ luật Hình sự Cộng hòa Liên bang Đức, Thư viện Paskov, LB Nga); German Criminal Code, https://www.gesetze-im-internet.de/englisch_stgb/englisch_stgb.html, truy cập ngày 23/8/2024; Bộ luật Hình sự theo bản công bố ngày 13 tháng 11 năm 1998 (Công báo Liên bang I, tr. 3322), được sửa đổi lần cuối bởi Điều 2 của Đạo luật ngày 22 tháng 11 năm 2021 (Công báo Liên bang, tr. 406).

quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện và quyết định thời gian thử thách nếu phạm nhân đã chấp hành hình phạt được 15 năm, nếu xét thấy lợi ích của trật tự an toàn công cộng không bị ảnh hưởng và việc tiếp tục thi hành hình phạt tù chung thân xét thấy không cần thiết.

Nghiên cứu quy định BLHS của một số quốc gia trên đây cho thấy tuy tên gọi và cách thức thực hiện ở mỗi quốc gia khác nhau nhưng biện pháp tha tù trước thời hạn có điều kiện đều thể hiện tính nhân đạo, đem lại hiệu quả tích cực, có tính răn đe và phòng ngừa xã hội cao, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước. Bởi, hình phạt tù không phải khi nào cũng là biện pháp tối ưu để giáo dục, cải tạo người phạm tội. Kinh nghiệm của các nước cho thấy việc quy định trong BLHS Việt Nam năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), về tha tù trước thời hạn có điều kiện có phần hơi muộn.

4. Thực hiện các quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện tại Việt Nam

4.1. Ban hành các văn bản hướng dẫn áp dụng

Sau khi BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) của Việt Nam có hiệu lực, các cơ quan tư pháp ở Trung ương đã khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn áp dụng quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện. Trước tiên phải kể đến Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 66 và Điều 106 của BLHS. Tiếp đó, Chính phủ ban hành Nghị định số 133/2020/NĐ-CP, ngày 09/11/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự, Nghị định số 49/2020/NĐ-CP, ngày 17/4/2020 quy định chi tiết Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT ngày 09/2/2018 quy định phối hợp thực hiện quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tha tù trước thời hạn có điều kiện; Thông tư liên tịch số 03/2021/TTLT ngày 11/10/2021 về phối hợp trong thực hiện trình tự, thủ tục rút ngắn thời gian thử thách đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hưởng án treo. Bộ Công an ban hành Thông tư số 12/2018/TT-BCA ngày 07/5/2018 về thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện trong công an nhân dân; Thông tư số 64/2019/TT-BCA ngày 28/11/2019 về giải quyết trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú. Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư số 181/2019/TT-BQP ngày 03/12/2019 về giải quyết trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ do quân đội quản lý, thi hành thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc. Khi gặp vướng mắc trong thực tiễn áp dụng, các cơ quan nói trên đã có công văn hướng dẫn cụ thể.

4.2. Kết quả xét tha tù trước thời hạn có điều kiện

Cơ quan tư pháp các cấp đã triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các quy định pháp luật về việc tha tù trước thời hạn có điều kiện. Số liệu các năm 2020 - 2022 cho thấy: Tổng số phạm nhân được lập hồ sơ xét trong 3 năm nói trên là 5.128 người; năm 2020 có 2.097 phạm nhân được lập hồ sơ đề nghị xét tha tù

trước thời hạn có điều kiện; năm 2021 có 1.506 phạm nhân; năm 2022 có 1.525 phạm nhân.¹⁵ Trong số đó có 4.626 phạm nhân đã được Tòa án nhân dân ra quyết định tha tù trước thời hạn. Tòa án nhân dân cấp tỉnh và Tòa án quân sự quân khu đã tổ chức 850 phiên họp xét tha tù trước thời hạn theo đề nghị của Cơ quan thi hành án hình sự. Việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ đề nghị được các Tòa án nhân dân thực hiện đúng theo quy định; các phiên họp của Tòa án nhân dân có thẩm quyền đều bảo đảm đúng quy định về thành phần, thủ tục tiến hành phiên họp, có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp. Các quyết định của Hội đồng xét giảm đều căn cứ kết quả cải tạo, chấp hành án của phạm nhân, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân, kết quả thảo luận của Hội đồng xét giảm nên bảo đảm tính chính xác và khách quan. Trong số những người đã được xét, có 29 trường hợp do vi phạm nên Tòa án nhân dân hủy bỏ quyết định tha tù trước thời hạn. Bên cạnh đó có 05 trường hợp được Tòa án nhân dân quyết định cho rút ngắn thời gian thử thách theo đề nghị của UBND cấp xã.¹⁶

Việc lập hồ sơ đề nghị của các trại giam, trại tạm giam được Cơ quan thi hành án hình sự thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Các cơ sở giam giữ đã niêm yết công khai, đầy đủ danh sách phạm nhân được Tòa án nhân dân ra quyết định tha tù trước thời hạn; cấp Giấy chứng nhận và tha phạm nhân, bàn giao hồ sơ phạm nhân cho Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện nơi họ về cư trú hoặc Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nơi họ về làm việc. Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện, Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu đã tiếp nhận, tổ chức thi hành quyết định tha tù trước thời hạn đối với các phạm nhân được tha, lập hồ sơ và bàn giao cho Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã, đơn vị quân đội để quản lý. Các cơ quan thi hành án hình sự đã tiếp nhận, thực hiện lập hồ sơ và bàn giao cho UBND cấp xã quản lý người được tha tù trước thời hạn tại địa phương cơ bản tuân thủ đúng thủ tục.

Viện kiểm sát nhân dân đã triển khai thực hiện tốt các quy định pháp luật về kiểm sát tha tù trước thời hạn, bảo đảm kiểm sát chặt chẽ ngay từ giai đoạn lập hồ sơ và đã tiến hành kiểm sát 5.034/5.034 hồ sơ đề nghị xét tha tù trước thời hạn, loại nhiều hồ sơ không đủ điều kiện. Thông qua kiểm sát việc chấp hành án, đã đề nghị Tòa án nhân dân hủy quyết định tha tù trước thời hạn và buộc tiếp tục thi hành án phạt tù hàng chục trường hợp; đề nghị rút ngắn thời gian thử thách đối với các trường hợp có đủ điều kiện. Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã phát hiện và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh kháng nghị giám đốc thẩm đối với 46 quyết định của Tòa án nhân dân về tha tù trước thời hạn, góp phần bảo đảm sự nghiêm minh của pháp luật, quyền và lợi ích hợp pháp của phạm nhân.¹⁷

Nhìn tổng thể, có thể thấy chủ trương đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội là hoàn toàn đúng đắn. Việc BLHS năm 2015 quy định về tha tù trước thời hạn và thực tiễn áp dụng đã đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm, giáo dục cải tạo người phạm tội trước yêu cầu mới.

15 Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, *Báo cáo số 2716/BC-ĐGS ngày 20/10/2023 của Đoàn Giám sát việc chấp hành pháp luật về giảm thời hạn chấp hành án phạt tù và tha tù trước thời hạn có điều kiện*, 2023, tr. 12, 14.

16 Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, *tlđđ*, tr. 12.

17 Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, *tlđđ*, tr. 15.

4.3. Những vướng mắc trong thực tiễn cần giải quyết

Trong quá trình áp dụng quy định về tha tù trước thời hạn, bên cạnh những thuận lợi và kết quả, các cơ quan tư pháp gặp phải một số vướng mắc cần sớm được hướng dẫn, đó là:

4.3.1. Chưa có tiêu chí cụ thể xác định yếu tố “không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội” khi xét tha tù trước thời hạn

Nghị quyết số 01/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC quy định “Khi xét tha tù trước thời hạn có điều kiện phải xem xét thận trọng, chặt chẽ để bảo đảm việc tha tù trước thời hạn có điều kiện không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt là đối với các trường hợp phạm tội về ma túy, tham nhũng, phạm tội có tổ chức, các đối tượng chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy, ngoan cố, chống đối, côn đồ, tái phạm nguy hiểm” (khoản 7 Điều 2). Do chưa có hướng dẫn cụ thể về tiêu chí đánh giá yếu tố “không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội” nên các địa phương hiểu và vận dụng khác nhau. Ngoài ra, việc xác minh điều kiện nói trên, có nơi giao công an cấp xã, có nơi giao cho Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp huyện, có nơi lại giao cho Cơ quan thi hành án hình sự công an cấp tỉnh. Bên cạnh đó cũng có ý kiến băn khoăn về việc Điều 66 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) không quy định tình tiết “ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội” nên có thể không xem xét đến yếu tố này.

4.3.2. Vướng mắc trong quy định về thời điểm công bố Quyết định tha tù trước thời hạn

Trên thực tế chưa có sự thống nhất giữa thời gian công bố quyết định và tổ chức tha phạm nhân. Theo Điều 368 Bộ luật TTHS năm 2015 và Điều 7 Thông tư số 12/2018/TT-BCA thì “Ngay sau khi nhận được quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện, cơ sở giam giữ phải tổ chức công bố quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện của Tòa án cho phạm nhân đang chấp hành án biết và tiến hành thả phạm nhân được tha tù trước thời hạn có điều kiện”. Nhưng tại Công văn số 170/TANDTC-PC ngày 01/8/2018 của TANDTC và Công văn số 460/ĐK-TK ngày 27/7/2018 của Tổng cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng và thi hành án hình sự (nay là Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng) thì thời điểm có hiệu lực của quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện là sau 15 ngày kể từ ngày ký, ban hành. Thực tế cho thấy đa số trường hợp đến ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, cơ sở giam giữ mới cấp giấy chứng nhận tha tù trước thời hạn và tha phạm nhân (nghĩa là sau 15 ngày kể từ ngày ra quyết định). Nhưng cũng có một số đơn vị cấp giấy chứng nhận tha tù trước thời hạn và trả tự do ngay sau khi nhận được quyết định tha tù (chưa đủ 15 ngày kể từ ngày ra quyết định), vì vậy nếu quyết định bị kháng cáo hoặc kháng nghị thì sẽ gặp vướng mắc.

4.3.3. Chưa có sự thống nhất về xác định thời gian thử thách đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện

Khoản 3 Điều 66 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) quy định thời gian thử thách bằng thời gian còn lại của hình phạt tù. Do đó, thời gian thử thách được tính từ ngày cơ sở giam giữ tổ chức công bố quyết định của Tòa án và tiến hành tha phạm nhân. Tuy nhiên, mục 2 Công văn số 170/TANDTC-PC ngày 01/8/2018 lại quy định thời điểm bắt đầu tính thời gian thử

thách kể từ ngày quyết định tha có hiệu lực pháp luật. Điều đó sẽ dẫn đến việc hiểu và áp dụng quy định này không thống nhất.

4.3.4. Điều kiện rút ngắn thời gian thử thách

Nghị quyết số 01/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định “Người được tha tù trước thời hạn có thể được rút ngắn thời gian thử thách khi có đủ các điều kiện sau đây: “...2. Có nhiều tiến bộ được thể hiện bằng việc trong thời gian thử thách, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện đã chấp hành nghiêm pháp luật, các nghĩa vụ; tích cực học tập, lao động, sửa chữa lỗi lầm và lập thành tích trong lao động sản xuất, bảo vệ an ninh Tổ quốc... được cơ quan cấp tỉnh trở lên khen thưởng”. Việc quy định “có nhiều tiến bộ” phải được cơ quan cấp tỉnh trở lên khen thưởng là khó khả thi vì theo Luật Thi đua, khen thưởng hiện hành thì tiêu chuẩn và điều kiện được cơ quan cấp tỉnh khen thưởng tương đối cao, người được tha tù có điều kiện trên thực tế khó có thể được rút ngắn thời gian thử thách.

4.3.5. Đối tượng được xét tha tù trước thời hạn

Về đối tượng được xét tha tù trước thời hạn phạm vi quy định còn hẹp, chưa đề cập đến trường hợp có những phạm nhân phạm tội nhiều lần, nhưng chỉ phạm tội ít nghiêm trọng. Trong thời gian chấp hành hình phạt, phạm nhân đã thực sự cải tạo tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tiến bộ nhưng theo quy định của BLHS, họ không thuộc diện đối tượng xét tha tù trước thời hạn do không thuộc trường hợp phạm tội lần đầu.

5. Kiến nghị

Từ những phân tích trên tác giả đi đến kiến nghị sau

- Tòa án nhân dân tối cao cần chủ trì, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng tổng kết chuyên đề về tha tù trước thời hạn có điều kiện, từ đó hoàn thiện các văn bản hướng dẫn theo hướng đồng bộ, thống nhất giữa Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Thi hành án hình sự, tạo sự thống nhất khi áp dụng pháp luật.

- Cần có hướng dẫn cụ thể các tiêu chí của căn cứ xét tha tù trước thời hạn “bảo đảm không ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội” tại khoản 7 Điều 2 Nghị quyết số 01/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC; quy định theo hướng giao công an cấp xã xác minh nội dung này. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan được giao nhiệm vụ xác minh cần được quy định chặt chẽ, cụ thể, bảo đảm việc lập hồ sơ xét tha tù trước thời hạn được chính xác.

- Cần tăng cường phối hợp giữa các cơ quan có trách nhiệm trong công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện, trước hết là sự phối hợp giữa cơ quan công an, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc rà soát, lập hồ sơ, xét đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện cho số phạm nhân đủ điều kiện để xét tha tù. Cần ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan tư pháp; tăng cường việc trao đổi, thảo luận đối với những hồ sơ có vướng mắc để giải quyết theo phương án tối ưu, bảo đảm quyền của người được xét tha tù trước thời hạn.

- Cần tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng hơn nữa trên các phương tiện truyền thông đại chúng, các kênh phổ biến, giáo dục pháp luật về ý nghĩa, tác dụng của

chế định tha tù trước thời hạn để thu hút ngày càng đông đảo người dân tham gia quá trình giáo dục người phạm tội để họ sớm nhận thức ra lỗi lầm của mình, trở về với cuộc sống bình thường, có ích cho gia đình cộng đồng và xã hội.

- Cần tiếp tục nghiên cứu, tổng kết việc thực hiện Điều 66 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) về tha tù trước thời hạn có điều kiện, trên cơ sở đó bổ sung đối tượng xét tha tù trước thời hạn đối với số phạm nhân đã chấp hành được một phần hai mức phạt tù có thời hạn, có nơi cư trú rõ ràng, đã chấp hành xong nghĩa vụ dân sự, có nhiều tiến bộ, có ý thức cải tạo tốt và không còn nguy hiểm cho xã hội. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam, “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)”, *Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam*, 2011 [trans: Communist Party of Vietnam, “Platform for National Construction during the Transition to Socialism (supplemented and developed in 2011)”, *Communist Party of Vietnam Online Newspaper*, 2011]
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016 [trans: Communist Party of Vietnam, *Documents of the 12th National Congress*, National Political Publishing House, Hanoi, 2016]
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng, toàn tập*, tập 54, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007 [trans: Communist Party of Vietnam, Party Documents, *Complete Collection*, Vol. 54, National Political Publishing House, Hanoi, 2007]
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng, toàn tập*, tập 59, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015 [trans: Communist Party of Vietnam, Party Documents, *Complete Collection*, Vol. 59, National Political Publishing House, Hanoi, 2015]
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng, toàn tập*, tập 61, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016 [trans: Communist Party of Vietnam, Party Documents, *Complete Collection*, Vol. 61, National Political Publishing House, Hanoi, 2016]
- [6] Hòa Nguyễn Ngọc, *Bình luận khoa học Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 (Phần chung)*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2018 [trans: Nguyen Ngoc Hoa, *Scientific commentary on the Criminal Code 2015, amended and supplemented in 2017*, General Part, Judicial Publishing House, Hanoi, 2018]
- [7] Ngũ Hồ Trọng, *Một số vấn đề cơ bản về chính sách hình sự dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội IX của Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia, 2002 [trans: Ho Trong Ngu, *Some fundamental issues on criminal policy under the light of the Party's 9th National Congress Resolution*, National Political Publishing House, Hanoi, 2002]
- [8] Padfield Nicola, “Parole: Reflections and possibilities – A discussion paper”, *The Howard League for Penal Reform*, 2018
- [9] Sơn Hồ Sỹ, *Nguyên tắc nhân đạo trong Luật Hình sự Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, 2009 [trans: Ho Sy Son, *The principle of humanism in Vietnam's Criminal Law*, Social Sciences Publishing House, 2009]
- [10] Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, *Báo cáo số 2716/BC-ĐGS ngày 20/10/2023 của Đoàn Giám sát việc chấp hành pháp luật về giảm thời hạn chấp hành án phạt tù và tha tù trước thời hạn có điều kiện*, 2023 [trans: Judicial Committee of the National Assembly, *Report No. 2716/BC-DGS dated 20 October 2023 of the Supervisory Delegation on the implementation of the law regarding sentence reduction and conditional early release*, 2023]
- [11] Оразлиев Н, “Институт Условно-Досрочного Освобождения: Теория И Практика Реализации”, *Вестник науки*, No 1 (70) ТОМ 2, 2024 (Orazliev N., “Institute of conditional early release: Theory and practice of implementation”, *Bulletin of Science*, Vol. 2, No. 1 (70), DOI: <https://www.вестник-науки.рф/article/12300>